

Số: 3942 /QĐ-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 18 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT, ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-HĐT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng Trường Đại học Cần Thơ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Cần Thơ; Nghị quyết số 181/NQ-HĐT ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Cần Thơ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Cần Thơ;

Căn cứ Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định 990/QĐ-ĐHCT, ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ;

Căn cứ Biên bản xét tốt nghiệp số 04/BBTN-SĐH ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng xét tốt nghiệp trình độ thạc sĩ đợt 04 năm 2025;

Theo đề nghị của ông Trưởng Khoa Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 02 học viên cao học Khóa 2021-2023, 48 học viên cao học Khóa 2022-2024 và 05 học viên cao học Khóa 2023-2025 của Trường Đại học Cần Thơ.

(Danh sách học viên kèm theo)

Điều 2. Mọi quyền lợi và nghĩa vụ của học viên có tên ở Điều 1 được chấm dứt tại Trường Đại học Cần Thơ kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Khoa Sau đại học, thủ trưởng các đơn vị có liên quan và học viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KSDH.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Văn Lâm

DANH SÁCH HỌC VIÊN TỐT NGHIỆP VÀ ĐƯỢC CẤP BẰNG THẠC SĨ

(Kèm theo Quyết định số: 3942 /QĐ-ĐHCT

Ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

TT	MSHV	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Ngành	Hạng TN
1	M0322002	Lê Quốc Huy		01/09/1992	Thú y (định hướng nghiên cứu)	Khá
2	M0322007	Cao Thị Ngọc Ngân	X	01/02/2000	Thú y (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
3	M0322010	Nguyễn Phước Toàn		29/09/1995	Thú y (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
4	M0322016	Trương Quốc Thái		02/09/2000	Thú y (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
5	M0322021	Nguyễn Thị Nam Phương	X	01/01/1991	Thú y (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
6	M0322022	Ôn Ngọc Thanh Tâm	X	10/03/1998	Thú y (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
7	M0422001	Nguyễn Thị Minh Anh	X	01/01/1998	Sinh thái học (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
8	M0422003	Lý Thị Thu Dung	X	20/06/1987	Sinh thái học (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
9	M0422004	Trần Nguyễn Thùy Dung	X	16/06/1995	Sinh thái học (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
10	M0422013	Nguyễn Cao Thơ		23/07/1989	Sinh thái học (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
11	M0722002	Đặng Thị Phương Ngân	X	09/01/1989	Toán giải tích (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
12	M1022020	Võ Thị Thanh Lộc	X	18/01/1999	Bảo vệ thực vật (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
13	M1122001	Nguyễn Quốc Anh		20/10/2000	Khoa học môi trường (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
14	M1122011	Trần Thị Thanh Trúc	X	10/12/2000	Khoa học môi trường (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
15	M1423021	Nguyễn Đặng Vân Ngọc	X	21/11/2000	Quản trị kinh doanh (định hướng ứng dụng)	Giỏi
16	M1423029	Trần Huỳnh Phương Thy	X	03/05/2000	Quản trị kinh doanh (định hướng ứng dụng)	Giỏi
17	M1522002	Phạm Kiều Giao	X	06/04/1994	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
18	M1522006	Bùi Thị Yến Ngân	X	20/07/1997	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
19	M1522010	Nguyễn Thanh Thảo	X	08/01/1985	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
20	M1522013	Nguyễn Thị Mai Trâm	X	13/10/1985	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
21	M1522015	Phạm Trần Hồng Vân	X	10/06/1996	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
22	M1522018	Nguyễn Ngọc Cát Tường	X	26/09/2000	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt (định hướng nghiên cứu)	Giỏi

TT	MSHV	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Ngành	Hạng TN
23	M1522019	Mai Thị Thanh Bình	X	19/05/1999	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
24	M1623063	Phan Ngọc Tường Vy	X	21/08/1999	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
25	M1822008	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	X	16/03/2000	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
26	M2222018	Quách Thị Huỳnh Như	X	15/06/2000	Công nghệ thực phẩm (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
27	M2521006	Trần Thị Mỹ Huyền	X	04/03/1995	Hệ thống thông tin	Khá
28	M2522026	Võ Văn Kiệt		11/08/1996	Hệ thống thông tin (định hướng ứng dụng)	Giỏi
29	M2523007	Phạm Huỳnh Ngọc	X	11/09/1992	Hệ thống thông tin (định hướng ứng dụng)	Xuất sắc
30	M2722007	Lê Thị Diễm Hương	X	15/06/1995	Tài chính - Ngân hàng (định hướng ứng dụng)	Giỏi
31	M2722039	Lê Thị Mỹ Duyên	X	26/05/2000	Tài chính - Ngân hàng (định hướng ứng dụng)	Giỏi
32	M2722055	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	X	05/08/1998	Tài chính - Ngân hàng (định hướng ứng dụng)	Khá
33	M2922012	Trương Hoàng Việt		13/01/2000	Quản lý tài nguyên và môi trường (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
34	M3222003	Lưu Xuân Hiền		14/02/1980	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Toán (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
35	M3222023	Nguyễn Thị Mơ	X	27/12/2000	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Toán (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
36	M3322001	Trần Trung Hiếu		25/04/1994	Quản lý đất đai (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
37	M3422004	Trần Nhật Anh	X	21/08/1997	Luật kinh tế (định hướng nghiên cứu)	Khá
38	M3422011	Nguyễn Trung Dũng		11/12/1997	Luật kinh tế (định hướng nghiên cứu)	Khá
39	M3422025	Trần Thị Thiên Kim	X	05/10/1997	Luật kinh tế (định hướng nghiên cứu)	Khá
40	M3422030	Mai Mi Mi	X	20/04/1998	Luật kinh tế (định hướng nghiên cứu)	Khá
41	M3422059	Đoàn Thị Diễm Trinh	X	29/02/1996	Luật kinh tế (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
42	M3422075	Nguyễn Thị Ngọc Phấn	X	19/05/1992	Luật kinh tế (định hướng nghiên cứu)	Khá
43	M3823002	Trần Minh Khang		10/10/2000	Kỹ thuật hóa học (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
44	M4122006	Nguyễn Lê Đức Huy		18/04/2000	Di truyền và chọn giống cây trồng (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
45	M4521011	Nguyễn Ngọc Anh Kiệt		28/03/1998	Quản lý kinh tế	Giỏi
46	M4522003	Trần Thị Ngọc Ánh	X	04/02/1992	Quản lý kinh tế (định hướng ứng dụng)	Giỏi

TT	MSHV	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Ngành	Hạng TN
47	M4522006	Dương Hồng Hạnh	X	20/10/1993	Quản lý kinh tế (định hướng ứng dụng)	Giỏi
48	M4522008	Nguyễn Thị Phương Lan	X	13/03/1987	Quản lý kinh tế (định hướng ứng dụng)	Giỏi
49	M4522059	Mai Thành Tài		03/07/2000	Quản lý kinh tế (định hướng ứng dụng)	Khá
50	M4722004	Trần Thảo Nguyên	X	05/06/1999	Kỹ thuật môi trường (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
51	M4722006	Trần Minh Viên		13/08/2000	Kỹ thuật môi trường (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
52	M4822017	Lê Thị Yến Ngọc	X	01/01/1986	Quản lý giáo dục (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
53	M4822022	Dương Cẩm Nhung	X	05/09/1989	Quản lý giáo dục (định hướng nghiên cứu)	Xuất sắc
54	M5122018	Nguyễn Minh Nguyệt	X	08/10/1999	Công nghệ thông tin (định hướng nghiên cứu)	Giỏi
55	M5222001	Huỳnh Thị Thu	X	09/08/1990	Chính sách công (định hướng nghiên cứu)	Giỏi

Danh sách có 55 học viên.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Lâm